

TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP HCM <b>KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT</b> <b>BỘ MÔN: LUẬT</b>		<b>ĐỀ THI CUỐI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC: 2024-2025</b> <b>Môn:</b> Pháp luật đại cương Mã môn học: GELA220405 Đề số/Mã đề: 05 Đề thi có 9 trang. Thời gian: 60 phút. <b>Không được phép</b> sử dụng tài liệu.
Chữ ký giám thị 1	Chữ ký giám thị 2	
CB chấm thi thứ nhất	CB chấm thi thứ hai	
Số câu đúng:	Số câu đúng:	
<b>Điểm và chữ ký</b>	<b>Điểm và chữ ký</b>	<b>Họ và tên:</b> .....
		<b>Mã số SV:</b> .....
		<b>Số TT:</b> ..... <b>Phòng thi:</b>

## PHIẾU TRẢ LỜI

**Hướng dẫn đánh trắc nghiệm:**

<p>Chọn A:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr><td></td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr> <tr><td>A</td><td><input checked="" type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>B</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>C</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>D</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> </table>		1	2	3	4	5	A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	B	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	C	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	D	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<p>Bỏ A, Chọn B:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr><td></td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr> <tr><td>A</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input checked="" type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>B</td><td><input checked="" type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>C</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>D</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> </table>		1	2	3	4	5	A	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	C	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	D	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<p>Bỏ B, Chọn lại A:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr><td></td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr> <tr><td>A</td><td><input checked="" type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>B</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input checked="" type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>C</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> <tr><td>D</td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td><td><input type="checkbox"/></td></tr> </table>		1	2	3	4	5	A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	B	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	C	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	D	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
	1	2	3	4	5																																																																																							
A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
B	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
C	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
D	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
	1	2	3	4	5																																																																																							
A	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
C	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
D	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
	1	2	3	4	5																																																																																							
A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
B	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
C	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							
D	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>																																																																																							

## PHIẾU TRẢ LỜI

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
A																					
B																					
C																					
D																					

	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	
A																					
B																					
C																					
D																					

## CÂU HỎI

**Câu 1: (0,25 điểm)** Kể từ khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tới nay, nước ta có bao nhiêu bản Hiến pháp?

- A. 3 bản Hiến pháp.
- B. 4 bản Hiến pháp.
- C. 5 bản Hiến pháp.
- D. 6 bản Hiến pháp

**Câu 2: (0,25 điểm)** Đặc trưng nào sau đây là đặc trưng của nhà nước?

- A. Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ
- B. Có tên riêng
- C. Quản lý dân cư theo huyết thống
- D. Quản lý xã hội bằng pháp luật

**Câu 3: (0,25 điểm)** Trong bộ máy Nhà nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch nước đóng vai trò:

- A. Là một cơ quan độc lập và là người điều phối hoạt động của các nhánh quyền lực nhà nước.
- B. Chủ tịch nước vừa đóng vai trò là người đại diện cho Nhà nước trong các quan hệ đối nội và đối ngoại, đồng thời giữ cho quyền lập pháp, quyền hành pháp, quyền tư pháp của nhà nước thực hiện được nhịp nhàng và kiểm soát hiệu quả.
- C. Tuyên chiến khi đất nước rơi vào tình trạng chiến tranh.
- D. Được quyền tham dự phiên họp và biểu quyết các vấn đề quan trọng của đất nước thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

**Câu 4: (0,25 điểm)** Chọn câu đúng trong các nhận định sau?

- A. Quốc hội có quyền ban hành tất cả các văn bản quy phạm pháp luật
- B. Chính phủ là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất
- C. Chính phủ là cơ quan chấp hành và điều hành của Quốc hội
- D. Tòa án nhân dân là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương

**Câu 5: (0,25 điểm)** Hình thức cấu trúc của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là?

- A. Nhà nước đơn nhất
- B. Nhà nước liên bang
- C. Nhà nước liên minh
- D. Nhà nước tự trị

**Câu 6: (0,25 điểm)** Thành phần của quan hệ pháp luật bao gồm:

- A. Chủ thể, khách thể, nội dung
- B. Chủ thể, sự kiện pháp lý, chế tài
- C. Quyền, nghĩa vụ, chế tài
- D. Chủ thể, khách thể, lỗi

**Câu 7: (0,25 điểm):** Nhận định nào sau đây sai?

- A. Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung
- B. Quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành
- C. Chỉ có quy phạm pháp luật mới có tính bắt buộc
- D. Quy phạm pháp luật được đảm bảo thực hiện bằng các biện pháp cưỡng chế nhà nước

**Câu 8: (0,25 điểm)** Tòa án buộc chủ thể vi phạm pháp luật gây thiệt hại về vật chất hoặc tinh thần phải bồi thường thiệt hại nhằm thỏa mãn quyền lợi chính đáng, khôi phục, khắc phục hậu quả vật chất hoặc tinh thần cho người bị vi phạm là loại trách nhiệm pháp lý nào?

- A. Trách nhiệm pháp lý hình sự
- B. Trách nhiệm pháp lý kỷ luật
- B. Trách nhiệm pháp lý hành chính
- D. Trách nhiệm pháp lý dân sự

**Câu 9: (0,25 điểm)** Một tổ chức có tư cách pháp nhân khi đáp ứng các điều kiện nào sau đây?

- A. Được thành lập hợp pháp, có cơ cấu tổ chức chặt chẽ
- B. Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác
- C. Nhân danh mình tham gia các quan hệ pháp luật một cách độc lập
- D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 10: (0,25 điểm)** Tổng kiểm toán nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào?

- A. Nghị quyết
- B. Thông tư
- C. Quyết định
- D. Nghị quyết liên tịch

**Câu 11: (0,25 điểm)** Nhà nước đảm bảo cho pháp luật được thực hiện bằng các biện pháp: giáo dục, thuyết phục và cưỡng chế là biểu hiện của:

- A. Tính phổ biến về mặt hình thức
- B. Tính đảm bảo bằng cưỡng chế Nhà nước
- C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức
- D. Tính quy phạm phổ biến

**Câu 12: (0,25 điểm)** Yếu tố nào sau đây thuộc mặt khách quan của cấu thành vi phạm pháp luật?

- A. Hành vi trái pháp, hậu quả
- B. Lỗi
- C. Mục đích
- D. Động cơ

**Câu 13: (0,25 điểm)** Cấu thành tội phạm bao gồm 4 yếu tố nào?

A. Chủ thể của tội phạm; Tuổi chịu trách nhiệm hình sự ; Năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi khách quan của tội phạm

B. Chủ thể của tội phạm; Lỗi; Hành vi khách quan của tội phạm; Năng lực chịu trách nhiệm hình sự

C. Chủ thể của tội phạm; Khách thể của tội phạm; Hành vi khách quan; Lỗi

D. Chủ thể của tội phạm; Khách thể của tội phạm; Mặt chủ quan của tội phạm; Mặt khách quan của tội phạm

**Câu 14: (0,25 điểm)** Tiêu chí để phân biệt giữa tội phạm và các vi phạm pháp luật khác là:

- A. Hậu quả nguy hiểm cho xã hội
- B. Lỗi
- C. Năng lực chủ thể
- D. Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội

**Câu 15: (0,25 điểm)** Chọn câu trả lời đúng nhất:

A. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

B. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi thì năng lực trách nhiệm hình sự còn hạn chế, chưa đầy đủ vì vậy họ chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với một số tội phạm và trong những trường hợp nhất định.

C. Người có năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình thì tại thời điểm thực hiện hành vi cần phải xác định người đó không mắc bệnh tâm thần làm mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

D. Người phạm tội trong tình trạng say rượu hoặc dùng chất kích thích mạnh khác vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.

**Câu 16: (0,25 điểm)** Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 quy định: Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây: có tổ chức; có tính chất côn đồ; giết người dưới 16 tuổi; giết người đang thi hành công vụ; giết người vì lý do công vụ của nạn nhân; giết nhiều người; giết người có tình tiết tăng nặng khác, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Hành vi phạm tội theo điều luật trên thuộc loại tội phạm gì?

- A. Tội phạm ít nghiêm trọng
- B. Tội phạm nghiêm trọng
- C. Tội phạm rất nghiêm trọng
- D. Tội phạm đặc biệt nghiêm trọng

**Câu 17: (0,25 điểm)** E sửa mái nhà và đặt các viên gạch trên mép mái mà không cố định chắc chắn. Trong lúc làm việc, một viên gạch rơi xuống và làm hỏng kính của xe hơi đỗ phía dưới. Lỗi của E thuộc loại nào?

- A. Cố ý trực tiếp
- B. Cố ý gián tiếp
- C. Vô ý do câu thả
- D. Vô ý vì quá tự tin

**Câu 18: (0,25 điểm)** Hình phạt nào sau đây là hình phạt chính đối với cá nhân phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam?

- A. Tước một số quyền công dân
- B. Cải tạo không giam giữ
- C. Quản chế
- D. Tịch thu tài sản

**Câu 19: (0,25 điểm)** Ông A (68 tuổi) và ông B (76 tuổi) cùng tham gia vào một vụ cướp có vũ trang tại một ngân hàng. Trong quá trình thực hiện hành vi, ông A đã bắn chết một nhân viên bảo vệ. Cả hai bị bắt và bị đưa ra xét xử với tội danh "Giết người" theo quy định của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị mức án tử hình cho cả hai bị cáo. Dựa vào quy định của pháp luật, hãy cho biết ai có thể không bị áp dụng hình phạt tử hình và giải thích lý do vì sao.

- A. ông A vì ông chưa đủ 70 tuổi
- B. Ông B vì ông đã trên 75 tuổi
- C. Cả hai đều có thể bị áp dụng hình phạt tử hình vì không thuộc trường hợp miễn án tử hình
- D. Cả hai đều không bị áp dụng hình phạt tử hình vì đều trên 65 tuổi

**Câu 20: (0,25 điểm)** Nhận định nào sau đây là sai về năng lực hành vi dân sự của cá nhân?

- A. Người từ đủ 18 tuổi trở lên luôn có năng lực hành vi dân sự đầy đủ
- B. Người từ đủ 6 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi có thể tự mình thực hiện các giao dịch dân sự phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày phù hợp với lứa tuổi
- C. Người bị mất năng lực hành vi dân sự không được tự mình xác lập, thực hiện giao dịch dân sự
- D. Người chưa đủ 6 tuổi không có năng lực hành vi dân sự

**Câu 21: (0,25 điểm)** Một buổi sáng, anh Nam phát hiện có 20 con vịt lạ đi lạc vào đàn vịt của gia đình mình. Nhận thấy những con vịt này có dấu hiệu được nuôi bởi người khác vì chúng có đánh dấu màu trên lông, nhưng không có bất kỳ thông tin nhận dạng chủ sở hữu nào. Anh Nam có thông báo cho hàng xóm nhưng không ai đến nhận. Theo quy định của pháp luật, anh Nam cần thực hiện những bước nào để có thể xác lập quyền sở hữu hợp pháp đối với số vịt lạc vào đàn vịt nhà mình?

- A. Anh Nam có thể giữ lại số vịt và sử dụng ngay lập tức
- B. Anh Nam cần thông báo công khai; nếu sau 01 tháng không có ai đến nhận, quyền sở hữu thuộc về anh Nam
- C. Anh Nam cần báo cáo với cơ quan công an địa phương; nếu sau 06 tháng không có ai đến nhận, quyền sở hữu thuộc về anh Nam
- D. Anh Nam có thể bán số vịt và giữ lại số tiền thu được

**Câu 22: (0,25 điểm)** Nhận định nào sau đây là đúng:

- A. Quyền nhân thân bao gồm quyền nhân thân gắn với tài sản và quyền nhân thân không gắn với tài sản.
- B. Quyền nhân thân luôn luôn có giá trị kinh tế, được định giá bằng tiền
- C. Khi đến một giai đoạn trưởng thành, quyền nhân thân có thể tách rời khỏi con người.
- D. Quyền tác giả được xem là quyền nhân thân không gắn với tài sản.

**Câu 23: (0,25 điểm)** Vào ngày 20/7/2023, ông Minh bị bệnh nặng qua đời. Trước khi mất, vào ngày 1/6/2023, ông Minh đã viết một bản di chúc để lại toàn bộ tài sản cho vợ mình. Sau đó cha mẹ của ông Minh và vợ ông Minh có tranh chấp tài sản và yêu cầu Toà án giải quyết. Toà án mở phiên xét xử vào ngày 20/8/2024. Theo quy định của pháp luật, thời điểm nào được xác định là thời điểm mở thừa kế trong trường hợp của ông Minh?

- A. Thời điểm ông Minh qua đời (ngày 20/7/2023).
- B. Thời điểm ông Minh lập di chúc (Ngày 1/6/2023)
- C. Thời điểm Toà án giải quyết tranh chấp (20/8/2024)
- D. Thời điểm hoàn tất thủ tục phân chia di sản

**Câu 24: (0,25 điểm)** Vào năm 2020, Ông Nguyễn Văn C trong lúc hấp hối đã lập di chúc miệng. Tuy nhiên, sau 08 tháng được bác sĩ tận tình cứu chữa, ông C vẫn còn sống và dần minh mẫn sáng suốt. Nhận định nào sau đây đúng

- A. Ông C không cần lập di chúc lại, vì năm 2020 ông C đã lập rồi.
- B. Di chúc miệng vào năm 2020 của ông C bị huỷ bỏ
- C. Di chúc miệng vào năm 2020 của ông C sẽ được bảo lưu đến khi ông C xuất viện
- D. Tất cả các đáp án trên đều sai

**Câu 25: (0,25 điểm)** Ông M và bà N kết hôn vào năm 1990 và có 2 con chung là P (23 tuổi) và Q (16 tuổi). Năm 2024, ông M qua đời do tai nạn giao thông, ông để lại di chúc cho Q hưởng toàn bộ tài sản. Cha mẹ của ông M đều đã mất từ lâu. Ngoài ra, ông M có 1 người con riêng là R (25

tuổi). Trong thời kỳ hôn nhân, ông M có khối tài sản riêng trị giá 1,5 tỷ đồng và không có tài sản chung với bà N. Vậy di sản thừa kế của ông M được chia như thế nào?

A. Bà N được hưởng 250 triệu đồng, Q hưởng 1,250 triệu đồng, P và R không được hưởng thừa kế

B. Q được hưởng toàn bộ 1,5 tỷ đồng theo nội dung di chúc, bà N, P và R không được hưởng thừa kế

C. R và P mỗi người được hưởng 250 triệu đồng, phần còn lại của di sản thuộc về Q

D. Bà N, P, Q và R mỗi người được hưởng 375 triệu đồng

**Câu 26: (0,25 điểm)** Theo Bộ luật Dân sự 2015, tài sản bao gồm những loại nào sau đây?

A. Vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản.

B. Vật, tiền và quyền sử dụng đất.

C. Vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền sử dụng đất.

D. Vật, tiền và các loại giấy tờ.

**Câu 27: (0,25 điểm)** Thẩm quyền đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài thuộc về cơ quan nào theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình?

A. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của công dân Việt Nam.

B. Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam

C. Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài.

D. Tòa án nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam

**Câu 28: (0,25 điểm)** Trường hợp nào sau đây được coi là kết hôn trái pháp luật theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014?

A. Nam và nữ tự nguyện kết hôn, đủ tuổi kết hôn và đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã

B. Người đang có vợ hoặc chồng nhưng kết hôn với người khác

C. Nam và nữ sống chung như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn

D. Nam 22 tuổi và nữ 18 tuổi kết hôn và đã đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền

**Câu 29: (0,25 điểm)** Trường hợp nào sau đây thuộc đối tượng bị cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình?

A. Người đã từng có quan hệ là bố chồng và con dâu

B. Nam và nữ có họ trong phạm vi 4 đời

C. Người đã từng có quan hệ là anh chị em nuôi

D. Người nhiễm HIV/AIDS kết hôn với người khỏe mạnh

**Câu 30: (0,25 điểm)** Trường hợp nào sau đây được xác định là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014?

A. Quyền sử dụng đất do vợ được thừa kế riêng trong thời kỳ hôn nhân

B. Khoản tiền mà vợ được thưởng từ việc trúng thưởng xổ số trong thời kỳ hôn nhân

C. Ngôi nhà mà chồng mua từ tiền bán tài sản riêng của mình.

D. Tài sản mà vợ có được trước khi kết hôn và không nhập vào tài sản chung

**Câu 31: (0,25 điểm)** Anh Hùng và chị Lan đã kết hôn được 10 năm và có 2 người con chung, trong đó bé Minh (12 tuổi) và bé An (5 tuổi). Do mâu thuẫn gia đình kéo dài, anh Hùng và chị Lan quyết định ly hôn. Tại phiên tòa, cả anh Hùng và chị Lan đều mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng bé Minh vì cho rằng mình có đủ khả năng chăm sóc con tốt hơn. Anh Hùng cho rằng mình có thu nhập cao hơn, ổn định hơn và có thể tạo điều kiện vật chất tốt cho bé Minh. Trong khi đó, chị Lan cho rằng mình là người trực tiếp chăm sóc, dạy dỗ bé Minh từ nhỏ, nên chị hiểu rõ tâm lý và nhu cầu của con hơn. Khi tòa án hỏi bé Minh về nguyện vọng, bé Minh bày tỏ mong muốn được ở cùng với mẹ. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, quyền nuôi dưỡng bé Minh (12 tuổi) sẽ được xác định dựa trên yếu tố nào sau đây?

- A. Quyền nuôi con thuộc về người có thu nhập cao hơn
- B. Tòa án sẽ xem xét nguyện vọng của con và quyết định giao con cho cha hoặc mẹ nuôi, bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho con
- C. Con từ đủ 7 tuổi có quyền tự mình quyết định ở với cha hoặc mẹ
- D. Con sẽ được giao cho người nào có thời gian chăm sóc con nhiều hơn

**Câu 32: (0,25 điểm)** Theo Theo Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, tham nhũng là gì?

- A. Tham nhũng là hành vi của cán bộ, công chức nhà nước đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi
- B. Tham nhũng là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi
- C. Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi
- D. Tham nhũng là hành vi của quyền, hách dịch, đòi hỏi, gây khó khăn, phiền hà của người có chức vụ, quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ

**Câu 33: (0,25 điểm)** Theo quy định của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), trong trường hợp nào người phạm tội tham ô tài sản được miễn án tử hình?

- A. Người phạm tội tham ô tài sản đã tự nguyện nộp lại ít nhất 3/4 tài sản tham nhũng, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra và khắc phục hoàn toàn hậu quả.
- B. Người phạm tội tham ô tài sản đã nộp lại 1/2 tài sản tham nhũng và khai báo thành khẩn trước cơ quan điều tra.
- C. Người phạm tội tham ô tài sản không hợp tác với cơ quan điều tra nhưng tự nguyện nộp lại 3/4 tài sản tham nhũng.
- D. Người phạm tội tham ô tài sản đã tự nguyện nộp lại toàn bộ tài sản nhưng không hợp tác với cơ quan điều tra.

**Câu 34: (0,25 điểm)** Những thiệt hại tham nhũng gây ra:

- A. Làm ảnh hưởng đến uy của quốc gia trên trường quốc tế
- B. Tạo ra những rào cản cản trở việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước
- C. Gây tổn thất lớn cho nguồn thu của ngân sách nhà nước
- D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 35: (0,25 điểm)** Theo Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, hành vi nào sau đây được coi là hành vi nhiều vi phạm vì vụ lợi?

- A. Cán bộ hải quan cố tình gây khó khăn để buộc doanh nghiệp phải đưa tiền để thông quan hàng hóa.
- B. Công chức nhà nước làm lộ thông tin bảo mật của cơ quan nhà nước.
- C. Cán bộ thuế bỏ sót hồ sơ thuế của doanh nghiệp, dẫn đến doanh nghiệp bị xử phạt.
- D. Công chức nhà nước yêu cầu người dân cung cấp thêm giấy tờ cần thiết để hoàn thiện hồ sơ cấp giấy phép xây dựng

**Câu 36: (0,25 điểm)** Bộ luật lao động quy định, người sử dụng lao động là cá nhân phải là người:

- A. Đủ 16 tuổi
- B. Đủ 17 tuổi
- C. Đủ 18 tuổi
- D. Đủ 20 tuổi

**Câu 37: (0,25 điểm)** Hợp đồng lao động bằng lời nói áp dụng trong trường hợp nào?

- A. Đối với hợp đồng có thời hạn dưới 01 tháng
- B. Đối với hợp đồng có thời hạn dưới 03 tháng
- C. Đối với hợp đồng có thời hạn dưới 06 tháng
- D. Đối với hợp đồng có thời hạn dưới 12 tháng

**Câu 38: (0,25 điểm)** Theo quy định của công ty giày da H thì thời gian bắt đầu làm việc là 8 giờ sáng. Tuy nhiên trong tháng 5, chị M đã đi trễ đến 5 lần, mỗi lần trễ hơn 20 phút. Công ty quyết định trừ lương vào tháng 6 của chị. Vậy quyết định của công ty đúng hay sai

- A. Đúng, nếu nội quy công ty có quy định
- B. Đúng, nếu hợp đồng giữa công ty và chị M có thỏa thuận
- C. Sai, vì không được trừ lương người lao động trong bất kì trường hợp nào
- D. Sai, vì Người sử dụng lao động chỉ được khấu trừ tiền lương của người lao động để bồi thường thiệt hại do làm hư hỏng dụng cụ, thiết bị, tài sản của người sử dụng lao động

**Câu 39: (0,25 điểm)** Trần Thị B tốt nghiệp đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin, được tuyển dụng vào Công ty lập trình F với vị trí lập trình viên. Công ty F yêu cầu B phải thử việc. Theo quy định của pháp luật, thời gian thử việc tối đa là bao nhiêu ngày?

- A. Tối đa là 180 ngày
- B. Tối đa là 90 ngày
- C. Tối đa là 60 ngày
- D. Tối đa là 30 ngày

**Câu 40: (0,25 điểm)** Theo bộ luật lao động năm 2019, người lao động bị quấy rối tình dục tại nơi làm việc muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng phải báo trước:

- A. 15 ngày
- B. 45 ngày
- C. 30 ngày
- D. Không cần báo trước

*Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.*

<b>Chuẩn đầu ra của học phần (về kiến thức)</b>	<b>Nội dung kiểm tra</b>
---	--------------------------



[CLO1]: Trình bày được các nội dung cơ bản về lý luận Nhà nước và pháp luật, các quy định của pháp luật Việt Nam trong các ngành luật cơ bản như Luật dân sự, Luật hình sự, Luật hôn nhân gia đình, luật Lao động, Luật Phòng chống tham nhũng, quyền con người.	Câu 1; câu 2, câu 3, câu 4, câu 5, câu 6, câu 7, câu 8, câu 9, câu 10, câu 11, câu 12, câu 13, câu 14, câu 15, câu 16, câu 17, câu 18, câu 32, câu 34, câu 36, câu 37, câu 38, câu 40
[CLO2]: Áp dụng tổng hợp các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tế	Câu 19, câu 20, câu 21, câu 22, câu 23, câu 24, câu 25, câu 26, câu 27, câu 28, câu 29, câu 30, câu 31, câu 33, câu 35, câu 39
[CLO3] Có ý thức tuân thủ pháp luật	Câu 1 -40

Ngày 1 tháng 12 năm 2024

**Trưởng bộ môn**



*ThS.GVC. Nguyễn Thị Tuyết Nga*